TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG HƯNG** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: 26/2025/HNGĐ-ST Ngày: 29/4/2025 V/v: Tranh chấp về hôn nhân và gia đình.	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HƯNG, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Kiên Trung.

*Các Hội thẩm nhân dân:*Bà Nguyễn Thị Là và bà Cao Thị Hưng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Lê Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng tham gia phiên tòa: Bà Lại Thị Giang - Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 4 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 202/2024/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2024; về "Tranh chấp hôn nhân và gia đình", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2025/QĐXXST- HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2025; giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Phạm Thị H, sinh năm 1995; địa chỉ: Tổ dân phố 5, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu *(xin vắng mặt).*

Người đại diện hợp pháp của chị Phạm Thị H: Ông Phạm Văn L, sinh năm 1971; địa chỉ: Tổ dân phố 5, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu *(xin vắng mặt).*

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn K3, xã L (nay là xã L), huyện Đ, tỉnh Thái Bình *(xin vắng mặt).*

Người đại diện hợp pháp của anh Nguyễn Văn K: Bà Phạm Thị Mát, sinh năm 1959; địa chỉ: Thôn K3, xã L (nay là xã L), huyện Đ, tỉnh Thái Bình *(xin vắng mặt).*

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Vũ Phi H, sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn T, xã C, huyện T2, tỉnh Hải D *(xin vắng mặt).*

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh H: Bà Trần Thị Liễu - Trợ giúp viên pháp lý tại Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thái Bình *(có mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Tại đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án; nguyên đơn, chị Phạm Thị H và người đại diện hợp pháp của chị H trình bày:***

- Chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Văn K tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND xã L (nay là xã L), huyện Đ, tỉnh Thái Bình ngày 24/11/2014. Sau kết hôn, vợ chồng chung sống cùng gia đình anh K tại xã L. Trong thời gian chung sống, chị H và anh K phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống và do anh K không quan tâm tới chị H và con chung. Chị H và anh K đã sống ly thân nhau từ năm 2022. Tình cảm vợ chồng không còn nên chị H đề nghị Toà án giải quyết cho chị H được ly hôn anh K.

- Chị H và anh K có một con chung là Nguyễn Ngọc Diệp, sinh ngày 23/8/2017. Từ khi chị H và anh K ly thân con chung ở với anh K vf ông bà nội. Ly hôn, chị H đề nghị giao con chung cho anh K trực tiếp nuôi dưỡng và chị không phải cấp dưỡng cho con chung.

Trong thời gian chị H và anh K ly thân, chị H có quan hệ ngoài luồng với anh Vũ Phi H, sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn T, xã C, huyện T2, tỉnh Hải D và đến ngày 13/8/2024 chị H đã sinh một cháu gái dự định đặt tên là Vũ Ánh D. Kết quả giám định ADN của Công ty TNHH Viện công nghệ di truyền GENNOLIFE; địa chỉ: TT03A-6 Hoàng Thành City, Khu đô thị Mỗ Lao, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội đã xác định anh Vũ Phi H có quan hệ huyết thống cha – con với cháu Vũ Ánh D. Chị H đề nghị Toà án xác định cháu Vũ Ánh D là con chung của chị H với anh Vũ Phi H, không phải là con chung của chị H và anh K.

- Chị H và anh K không có tài sản chung và không có nợ chung nên chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết tài sản.

**** Các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án; bị đơn, anh Nguyễn Văn K và người đại diện hợp pháp của anh K trình bày:***

- Anh K thống nhất về thời gian và quá trình kết hôn, thời gian mâu thuẫn và ly thân của vợ chồng như chị H khai. Nguyên nhân mâu thuẫn là do chị H và anh K tính cách không hợp nhau. Anh K xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đồng ý ly hôn với chị H.

- Anh K xác định, anh K và chị H chỉ có 01 con chung là Nguyễn Ngọc Diệp, sinh ngày 23/8/2017. Cháu (dự định đặt tên là Vũ Ánh D), giới tính: Nữ, do chị Phạm Thị H sinh vào lúc 00 giờ 20 phút ngày 13/8/2024 tại Trung tâm y tế huyện T, mã GCS: 08350. GCS.00428.GCS.12101.24 không phải là con chung của anh K và chị H.

- Về tài sản: Anh K và chị H không có tài sản chung và không có nợ chung, nên anh K không yêu cầu giải quyết.

**** Các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Vũ Phi H và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của anh H trình bày:***

Từ cuối năm 2023, anh H có quen biết chị Phạm Thị H và hai người có quan hệ sinh lý với nhau dẫn tới chị H mang thai. Vào lúc 00 giờ 20 phút ngày 13/8/2024 tại Trung tâm y tế huyện T, chị H sinh một bé gái dự định đặt tên là Vũ Ánh D. Anh H đề nghị Toà án xác định, cháu Vũ Ánh D là con chung của anh H và chị H.

**** Theo đề nghị của chị Phạm Thị H và người đại diện hợp pháp cho chị H:*** Tòa án đã ra Quyết định Trưng cầu: Công ty TNHH Viện công nghệ di truyền GENNOLIFE; địa chỉ: TT03A-6 Hoàng Thành City, Khu đô thị Mỗ Lao, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, thực hiện việc giám định quan hệ cha con giữa: anh Vũ Phi H, sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn T, xã C, huyện T2, tỉnh Hải D với cháu Vũ Ánh D (tên tạm đặt), giới tính: Nữ, do chị chị Phạm Thị H sinh vào lúc 00 giờ 20 phút ngày 13/8/2024 tại Trung tâm y tế huyện T, mã GCS: 08350. GCS.00428.GCS.12101.24. Tại Bản kết quả giải trình tự ADN số KQADN2025 ngày 11/3/2025 của Công ty TNHH Viện công nghệ di truyền GENNOLIFE đã kết luận: Vũ Phi H có quan hệ huyết thống cha - con với Vũ Ánh D, độ tin cậy 99,9999%.

**** Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:***

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án Thẩm phán, Thư ký Tòa án và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Viện kiểm sát không có yêu cầu, kiến nghị gì.

Các đương sự, người đại diện hợp pháp cho đương sự và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho đương sự đều thực hiện đúng các quy định của bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị Phạm Thị H được ly hôn anh Nguyễn Văn K.

- Về con chung: Áp dụng các Điều 81, 82, 83, 84, 91 và khoản 2 Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình.

+ Đề nghị giao con chung Nguyễn Ngọc Diệp, sinh ngày 23/8/2017 cho anh Nguyễn Văn K trực tiếp nuôi dưỡng và chấp nhận việc anh K tự nguyện không yêu cầu chị H cấp dưỡng cho con chung.

+ Xác định: Cháu Vũ Ánh D (tên tạm đặt), giới tính: Nữ, do chị Phạm Thị H sinh vào lúc 00 giờ 20 phút ngày 13/8/2024 tại Trung tâm y tế huyện T, mã GCS: 08350. GCS.00428.GCS.12101.24 là con chung của chị Phạm Thị H và anh Vũ Phi H.

- Về tài sản: Không đặt ra giải quyết.

- Về án phí: Chị Phạm Thị H là người khuyết tật nên miễn án phí ly hôn sơ thẩm cho chị H.

Chấp nhận việc chị Phạm Thị H tự nguyện chịu toàn bộ chi phí giám định ADN giữa anh Vũ Phi H và cháu Vũ Ánh D.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

*** Về tố tụng:**

- Bị đơn, anh Nguyễn Văn K có nơi cư trú tại thôn K3, xã L, huyện Đ, tỉnh Thái Bình; vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Bình thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Nguyên đơn, chị Phạm Thị H; bị đơn, anh Nguyễn Văn K và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Vũ Phi H đều là người bị câm, điếc bẩm sinh. Các đương sự đều biết đọc và biết viết, đều được giải thích về quyền được trợ giúp pháp lý miễn phí nhưng chị H, anh K và người đại diện hợp pháp cho chị H và anh K không có yêu cầu trợ giúp pháp lý còn anh H có yêu cầu trợ giúp pháp lý nên Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh thái Bình cử Trợ giúp viên pháp lý bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh H.

- Nguyên đơn, người đại diện hợp pháp cho nguyên đơn; bị đơn, người đại diện hợp pháp cho bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn xin được vắng mặt tại phiên toà. Căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn, người đại diện hợp pháp cho nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

*** Về nội dung:**

[1]. Quan hệ hôn nhân giữa chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Văn K xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn, là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống chị H và anh K không H phúc, do vợ chồng bất đồng quan điểm sống. Vợ chồng sống ly thân nhau đã lâu, cả hai không có biện pháp gì để hàn gắn tình cảm vợ chồng và đều không muốn duy trì đời sống hôn nhân. Điều đó chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H.

[2]. Về con chung: Cháu Nguyễn Ngọc Diệp, sinh ngày 23/8/2017 là con chung của chị H và anh K. Từ khi chị H và anh K ly thân, con Diệp sinh sống cùng anh K và ông bà nội, được anh K và ông bà nội chăm sóc chu đáo, đảm bảo việc học tập và sinh hoạt của con Diệp. Anh K xin được trực tiếp nuôi con Diệp, chị H cũng đồng ý; vì vậy, cần giao cho anh K trực tiếp nuôi dưỡng con Diệp là đảm bảo quyền lợi, mọi mặt của con Diệp và phù hợp với nguyện vọng của con Diệp. Việc anh K và người đại diện hợp pháp của anh K không yêu cầu chị H cấp dưỡng cho con Diệp là tự nguyện nên được chấp nhận.

Căn cứ vào Bản kết quả giải trình tự ADN số KQADN2025 ngày 11/3/2025 của Công ty TNHH Viện công nghệ di truyền GENNOLIFE, Hội đồng xét xử xác định: Cháu Vũ Ánh D (tên tạm đặt), giới tính: Nữ, do chị chị Phạm Thị H sinh vào lúc 00 giờ 20 phút ngày 13/8/2024 tại Trung tâm y tế huyện T, mã GCS: 08350.

GCS.00428.GCS.12101.24 là con chung của chị H và anh Vũ Phi H, không phải là con chung của chị H và anh Nguyễn Văn K.

[3]. Về tài sản: Do các đương sự không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4]. Về án phí và chi phí tố tụng: Chị Phạm Thị H là người khuyết tật nên miễn án phí ly hôn sơ thẩm cho chị H.

Chấp nhận việc chị Phạm Thị H tự nguyện chịu toàn bộ chi phí giám định ADN giữa anh Vũ Phi H và cháu Vũ Ánh D.

[5]. Về quyền kháng cáo: Chị H và người đại diện hợp pháp cho chị H; anh K và người đại diện hợp pháp cho anh K; anh H và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh H có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, các Điều 81, 82, 83, 84, 91 và khoản 2 Điều 102 Luật hôn nhân và gia đình. Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 1 Điều 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV;

1/. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Phạm Thị H được ly hôn anh Nguyễn Văn K.

2/. Về con chung:

- Xử giao con chung Nguyễn Ngọc Diệp, sinh ngày 23/8/2017 cho anh Nguyễn Văn K trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Phạm Thị H không phải cấp dưỡng cho con chung.

Chị Phạm Thị H có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung; chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Văn K có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng cho con khi cần thiết.

- Xác định: Cháu Vũ Ánh D (tên tạm đặt), giới tính: Nữ, do chị Phạm Thị H sinh vào lúc 00 giờ 20 phút ngày 13/8/2024 tại Trung tâm y tế huyện T, mã GCS: 08350. GCS.00428.GCS.12101.24 là con chung của chị Phạm Thị H và anh Vũ Phi H.

3/. Về tài sản: Không đặt ra giải quyết.

4/. Về án phí và chi phí tố tụng:

- Miễn án phí ly hôn sơ thẩm cho chị Phạm Thị H.

- Chị Phạm Thị H chịu toàn bộ chi phí giám định ADN đối với anh Vũ Phi H và cháu Vũ Ánh D (đã nộp xong).

5*/. **Về quyền kháng cáo:*** Chị Phạm Thị H và người đại diện hợp pháp cho chị H; anh Nguyễn Văn K và người đại diện hợp pháp cho anh K; anh Vũ Phi H và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày (kể từ ngày tuyên án đối với người có mặt tại phiên toà, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật đối với người vắng mặt tại phiên toà).

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Đ;
- TAND tỉnh Thái Bình;
- UBND xã L, huyện Đ, tỉnh Thái Bình;
- L hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Kiên Trung